

KINH MA-HA BÁT-NHÃ BA-LA-MẬT

QUYỂN 9

Phẩm 32: THÁP BÁU SÁNG RỰC

Đức Phật bảo Thiên đế:

–Này Kiều-thi-ca! Nếu có thiện nam, thiện nữ nào nghe Bát-nhã ba-la-mật này mà thọ trì, gạn gỏi, đọc tụng, giảng nói, ghi nhớ, chẳng rời tâm của Nhất thiết trí, lúc lâm trận, nhờ tụng Bát-nhã ba-la-mật nên xông vào quân trận chẳng bao giờ mất mạng, đao tên không hại được. Vì sao? Thiện nam, thiện nữ này mãi mãi thực hành sáu pháp Ba-la-mật, tự nhỏ bỏ đao tên đâm dục của mình, cũng nhỏ bỏ đao tên đâm dục của người khác, cũng nhỏ bỏ đao tên sân hận của mình, cũng nhỏ bỏ đao tên sân hận của người khác, tự nhỏ bỏ đao tên ngu si của mình, cũng nhỏ bỏ đao tên ngu si của người khác, tự nhỏ bỏ đao tên tà kiến của mình, cũng nhỏ bỏ đao tên tà kiến của người, tự nhỏ bỏ đao tên triền cấu của mình, cũng nhỏ bỏ đao tên triền cấu của người, tự nhỏ bỏ đao tên kết sử của mình, cũng nhỏ bỏ đao tên kết sử của người.

Này Kiều-thi-ca! Do nhân duyên này nên thiện nam, thiện nữ này chẳng bị đao tên làm hại.

Lại nữa, này Kiều-thi-ca! Thiện nam, thiện nữ nghe Bát-nhã ba-la-mật này rồi thọ trì, gạn gỏi, đọc tụng, giảng nói, ghi nhớ, chẳng rời tâm của Nhất thiết trí, hoặc dùng thuốc độc, xông hoặc cổ độc, hầm lửa, nước sâu, dao chém đều không làm hại được.

Vì sao? Vì Bát-nhã ba-la-mật này là chú đại minh, là vô chú thượng.

Nếu thiện nam, thiện nữ mà học chú đại minh này thì chẳng tự gây hại cho thân mình, cũng chẳng gây hại cho người khác, cũng chẳng gây hại cho cả mình và người.

Vì sao? Vì thiện nam, thiện nữ này chẳng thấy có ngã, chẳng thấy có chúng sinh, cho đến người biết, người thấy đều không thật có. Chẳng thấy có sắc, cho đến chẳng thấy có Nhất thiết chủng trí.

Vì chẳng thấy có, nên chẳng tự gây hại cho thân mình, chẳng gây hại cho người khác, cũng chẳng gây hại cho cả mình lẫn người.

Vì học chú đại minh này cho nên được Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác, quán tâm của tất cả chúng sinh mà tùy ý nói pháp.

Vì sao? Vì chư Phật quá khứ học chú đại minh này đã được Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác, chư Phật vị lai học chú đại minh này sẽ được Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác chư Phật hiện tại học chú đại minh này đang được Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác.

Lại nữa, này Kiều-thi-ca! Nếu có người chỉ biên chép kinh Bát-nhã ba-la-mật này mà thờ trong nhà, mà không thọ trì, không đọc tụng, chẳng giảng nói, chẳng ghi nhớ, tất cả Nhân, Phi nhân cũng không thể phá hại chỗ đó được.

Vì sao? Vì Bát-nhã ba-la-mật này được tất cả các Thiên vương, các Phạm vương cùng các vị trời trong thế giới đại thiên và trong vô số, vô lượng các thế giới ở mười phương đồng che chở.

Chỗ thờ Bát-nhã ba-la-mật này, các vị trời đều đến cúng dường, kính trọng, khen

ngợi, lễ lạy rồi đi.

Chỉ có biên chép Bát-nhã ba-la-mật để thờ tại nhà, mà thiện nam, thiện nữ ấy còn được công đức trong hiện đời như vậy.

Ví như có người hoặc có súc vật đến dưới cây Bồ-đề, thì Nhân, Phi nhân có ác ý đến cũng không làm hại được.

Vì sao? Vì chỗ cây Bồ-đề này là nơi mà chư Phật quá khứ được Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác, chư Phật vị lai và chư Phật hiện tại cũng ở đó được Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác. Khi được thành Phật rồi, đều bố thí sự không kinh sợ cho tất cả chúng sinh, làm cho vô lượng, vô số chúng sinh được phước lạc trong loài Người, trên cõi Trời, cũng làm cho vô lượng, vô số chúng sinh được quả Tu-đà-hoàn cho đến quả Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác.

Do oai lực của Bát-nhã ba-la-mật, nên chỗ ấy được sự cung kính, lễ bái, cúng dường.

Thiên đế thưa:

–Bạch Đức Thế Tôn! Nếu có thiện nam, thiện nữ nào biên chép, cúng dường Bát-nhã ba-la-mật, hoặc có thiện nam, thiện nữ sau khi Đức Phật nhập diệt xây tháp cúng dường xá-lợi, hai người này ai được phước nhiều?

Phật dạy:

–Này Kiều-thi-ca! Ta hỏi lại ông, tùy ý ông đáp.

Do học đạo gì mà Phật được Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác cùng thân tướng tốt đẹp này?

Thiên đế thưa:

–Bạch Đức Thế Tôn! Do học Bát-nhã ba-la-mật mà Đức Phật được Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác cùng thân tướng tốt đoan nghiêm.

Phật dạy:

–Đúng vậy, này Kiều-thi-ca! Đức Phật từ trong Bát-nhã ba-la-mật mà học được Nhất thiết chủng trí.

Này Kiều-thi-ca! Chẳng phải do thân tướng tốt mà gọi là Phật. Chính là do được Nhất thiết chủng trí mới gọi là Phật.

Này Kiều-thi-ca! Nhất thiết chủng trí của Phật sinh ra từ Bát-nhã ba-la-mật.

Này Kiều-thi-ca! Thân Phật đây là chỗ sở y của Nhất thiết chủng trí. Nhờ thân này mà Phật được Nhất thiết chủng trí. Nên nghĩ rằng thân Phật đây là chỗ sở y của Nhất thiết chủng trí. Vì thế nên sau khi Phật nhập Niết-bàn, xá-lợi sẽ được cúng dường, tôn thờ.

Lại nữa, này Kiều-thi-ca! Nếu có thiện nam, thiện nữ nào nghe Bát-nhã ba-la-mật này rồi biên chép, thọ trì, gằn gủi, đọc tụng, ghi nhớ, cung kính, cúng dường, tôn trọng, khen ngợi, thì tức là cúng dường Nhất thiết chủng trí.

Vì thế nên thiện nam, thiện nữ nên biên chép Bát-nhã ba-la-mật này, rồi thọ trì, gằn gủi, đọc tụng, ghi nhớ, kính trọng, cúng dường, khen ngợi.

Sau khi Đức Phật nhập Niết-bàn, nếu có thiện nam, thiện nữ nào xây tháp cúng dường xá-lợi, kính lễ, khen ngợi.

Lại có thiện nam, thiện nữ nào biên chép, thọ trì Bát-nhã ba-la-mật này và kính trọng, cúng dường, khen ngợi, thì được phước rất nhiều.

Vì sao? Vì trong Bát-nhã ba-la-mật này sinh ra nội không, cho đến vô pháp hữu pháp không, sinh ra bốn Niệm xứ đến mười tám pháp Bất cộng, sinh ra tất cả Tam-

muội, tất cả thiên định, tất cả Đà-la-ni, thành tựu chúng sinh, thanh tịnh cõi Phật đều sinh ra từ Bát-nhã ba-la-mật này. Bồ-tát, thành tựu tất cả công hạnh cũng từ trong Bát-nhã ba-la-mật này. Tất cả phước quả của loài người và cõi trời, cho đến trời Sắc cứu cánh đều từ Bát-nhã ba-la-mật này sinh ra. Các quả Thánh từ Tu-đà-hoàn cho đến chư Phật và Nhất thiết chủng trí của chư Phật đều từ Bát-nhã ba-la-mật này sinh ra.

Thiên đế thưa:

–Bạch Đức Thế Tôn! Người ở cõi Diêm-phù-đề chẳng cúng dường, cung kính, khen ngợi Bát-nhã ba-la-mật, phải chăng vì họ chẳng biết cúng dường thì được nhiều lợi ích?

Phật dạy:

–Này Kiều-thi-ca! Trong cõi Diêm-phù-đề, đối với Phật, Pháp, Tăng có bao nhiêu người có lòng tin bất hoại? Có bao nhiêu người không nghi? Có bao nhiêu người quyết định?

Thiên đế thưa:

–Bạch Đức Thế Tôn! Đối với Phật, Pháp, Tăng, trong cõi Diêm-phù-đề ít người có lòng tin bất hoại, cũng ít có người không nghi ngờ và quyết định.

Phật dạy:

–Này Kiều-thi-ca! Trong cõi Diêm-phù-đề, có bao nhiêu người được ba mươi bảy phẩm Trợ đạo, ba cửa Giải thoát, tám Bội xả, chín Định thứ đệ, bốn Trí vô ngại, sáu Thần thông?

Trong cõi Diêm-phù-đề có bao nhiêu người dứt ba kết sử, được đạo Tu-đà-hoàn? Có bao nhiêu người dứt ba kết sử và mông dẫn tham, sân, si, được đạo Tư-đà-hàm? Bao nhiêu người dứt năm kiết hạ phần, được đạo A-na-hàm? Bao nhiêu người dứt năm kiết thượng phần, được đạo A-la-hán? Bao nhiêu người cầu đạo Bích-chi-phật? Bao nhiêu người phát tâm Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác.

Thiên đế thưa:

–Trong cõi Diêm-phù-đề, ít người được ba mươi bảy phẩm Trợ đạo, cho đến ít người phát tâm Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác.

Phật dạy:

–Đúng vậy, này Kiều-thi-ca! Trong cõi Diêm-phù-đề ít người đối với Phật, Pháp, Tăng có lòng tin bất hoại, không nghi và quyết định. Cũng ít người được ba mươi bảy phẩm Trợ đạo, cho đến ít người phát tâm Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác.

Trong những người phát tâm này lại ít người thực hành hạnh Bồ-tát.

Vì sao? Vì những chúng sinh trong cõi Diêm-phù-đề, đời trước họ chẳng thấy Phật, chẳng nghe Pháp, chẳng cúng dường Tỳ-kheo Tăng, chẳng bố thí, chẳng trì giới, chẳng nhẫn nhục, chẳng tinh tấn, chẳng thiên định, chẳng trí tuệ, chẳng nghe nội không cho đến vô pháp hữu pháp không, chẳng nghe, chẳng tu bốn Niệm xứ cho đến mười tám pháp Bất cộng, chẳng nghe, chẳng tu Tam-muội, các môn Đà-la-ni, cũng chẳng tu trí Nhất thiết và Nhất thiết chủng trí.

Do đó nên ít chúng sinh có lòng tin bất hoại đối với Tam bảo, cho đến ít người phát tâm Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác.

Trong những người phát tâm lại ít người thực hành đạo Bồ-tát.

Trong những người thực hành đạo Bồ-tát lại ít người được Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác.

Này Kiều-thi-ca! Ta dùng Phật nhãn thấy trong các thế giới phương Đông có vô

lượng, vô số chúng sinh phát tâm Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác, thực hành đạo Bồ-tát, nhưng vì xa lìa năng lực phương tiện Bát-nhã ba-la-mật nên có rất ít người được an trụ không thoái chuyển, còn phần nhiều thì đi vào hàng Thanh văn, Bích-chi-phật. Trong chín phương kia cũng giống như vậy.

Vì thế nên thiện nam, thiện nữ nào phát tâm cầu Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác phải nghe Bát-nhã ba-la-mật và phải thọ trì, gắm gùi, đọc tụng, giảng nói, ghi nhớ, lại phải biên chép, cung kính, tôn trọng, khen ngợi và cúng dường Bát-nhã ba-la-mật.

Các pháp lành khác thuộc về Bát-nhã ba-la-mật cũng phải nghe, thọ trì, cho đến cúng dường. Thế nào là các pháp lành khác? Chính là Đàn.

Này Kiều-thi-ca! Nếu có thiện nam, thiện nữ nào nghe Bát-nhã ba-la-mật này rồi thọ trì, gắm gùi, đọc tụng, giảng nói, ghi nhớ, chẳng lìa tâm của Nhất thiết trí.

Này Kiều-thi-ca! Nếu có thiện nam, thiện nữ nào nghe Bát-nhã ba-la-mật này rồi thọ trì, gắm gùi, đọc tụng, giảng nói, ghi nhớ, chẳng lìa tâm của Nhất thiết trí.

Ba-la-mật, nội không cho đến vô pháp hữu pháp không, các môn Tam-muội, môn Đà-la-ni, bốn Niệm xứ cho đến mười tám pháp Bất cộng, đại Từ, đại Bi.

Vô lượng pháp lành như vậy đều thuộc về Bát-nhã ba-la-mật cũng phải nghe, thọ trì, cho đến ghi nhớ và khen ngợi, cúng dường.

Thiện nam, thiện nữ này phải nghĩ rằng lúc làm Bồ-tát, Đức Phật đã học và thực hành Bát-nhã ba-la-mật và vô lượng pháp lành như vậy, chúng ta cũng phải học theo như vậy.

Vì sao? Vì Bát-nhã ba-la-mật và vô lượng, vô biên pháp là chỗ tôn quý của ta, là pháp ấn của chư Phật, cũng là pháp ấn của Thanh văn, Bích-chi-phật.

Chư Phật nhờ học Bát-nhã ba-la-mật, cho đến Nhất thiết chủng trí mà được đến bờ bên kia.

Này Kiều-thi-ca, thế nên thiện nam, thiện nữ nào lúc Phật còn tại thế hoặc sau khi nhập Niết-bàn, phải nương theo Bát-nhã ba-la-mật, Thiền định ba-la-mật, Tinh tấn ba-la-mật, Nhẫn nhục ba-la-mật, Trì giới ba-la-mật, Bố thí ba-la-mật, cho đến phải nương theo Nhất thiết chủng trí.

Vì sao? Vì Bát-nhã ba-la-mật cho đến Nhất thiết chủng trí là chỗ mà các Thanh văn, Bích-chi-phật, Bồ-tát, chư Phật và tất cả thế gian, Trời, Người, A-tu-la đều đáng nương theo đó.

Sau khi Phật nhập Niết-bàn, nếu thiện nam, thiện nữ nào vì cúng dường Phật mà xây tháp bảy báu cao một do-tuần, dùng hoa hương, anh lạc, phan cái, kỹ nhạc cõi trời dâng lên cúng dường, cung kính, tôn trọng, khen ngợi.

Này Kiều-thi-ca! Nhờ nhân duyên này, thiện nam, thiện nữ ấy được phước có nhiều chẳng?

Thiên đế bạch rằng:

–Bạch Đức Thế Tôn, rất nhiều!

Phật dạy:

–Nhưng vẫn không bằng phước của thiện nam, thiện nữ nghe pháp Bát-nhã ba-la-mật này và biên chép, thọ trì, gắm gùi, đọc tụng, ghi nhớ, chẳng lìa tâm Nhất thiết trí và cung kính, tôn trọng, khen ngợi, cúng dường.

Này Kiều-thi-ca! Chẳng phải chỉ một tháp bảy báu, mà sau khi Phật nhập Niết-bàn, vì cúng dường Phật nên thiện nam, thiện nữ xây tháp bảy báu khắp cõi Diêm-phù-đề cũng đều cao một do-tuần, dùng hoa hương, anh lạc, phước lọng, kỹ nhạc cõi trời để

cúng dường, cung kính, tôn trọng, khen ngợi. Thiện nam, thiện nữ ấy được phước nhiều chăng?

Thiên đế thưa:

–Bạch Đức Thế Tôn! Phước của thiện nam, thiện nữ ấy rất nhiều.

Phật dạy:

–Nhưng vẫn chẳng bằng phước của thiện nam, thiện nữ nghe pháp Bát-nhã ba-la-mật, cho đến cúng dường, cung kính, khen ngợi.

Này Kiều-thi-ca! Bất luận xây tháp khắp một Diêm-phù-đề, mà sau khi Phật nhập Niết-bàn, thiện nam, thiện nữ vì cúng dường Phật nên xây tháp bảy báu đều cao một do-tuần khắp trong bốn châu thiên hạ, vậy thiện nam, thiện nữ này được phước có nhiều chăng?

Thiên đế thưa:

–Bạch Đức Thế Tôn, rất nhiều!

Phật dạy:

–Nhưng vẫn chẳng bằng phước của thiện nam, thiện nữ biên chép cho đến cúng dường Bát-nhã ba-la-mật. Này Kiều-thi-ca! Lại bất luận xây tháp bảy báu khắp bốn châu thiên hạ.

Sau khi Phật nhập Niết-bàn, thiện nam, thiện nữ vì cúng dường Phật nên xây tháp bảy báu đều cao một do-tuần khắp tiểu thiên thế giới. Thiện nam, thiện nữ này được phước nhiều chăng?

Thiên đế thưa:

–Bạch Đức Thế Tôn, rất nhiều, rất nhiều!

Phật dạy:

–Nhưng vẫn chẳng bằng phước của thiện nam, thiện nữ biên chép Bát-nhã ba-la-mật này, rồi thọ trì, cung kính, tôn trọng, khen ngợi, cúng dường.

Này Kiều-thi-ca! Lại bất luận xây tháp bảy báu đầy khắp thế giới đại thiên. Sau khi Phật nhập Niết-bàn, vì cúng dường Phật nên mỗi chúng sinh trong tam thiên đại thiên thế giới đều xây tháp bảy báu và cúng dường trọn đời, vẫn chẳng bằng phước của thiện nam, thiện nữ biên chép, thọ trì Bát-nhã ba-la-mật, cho đến ghi nhớ, chẳng rời tâm của Nhất thiết trí, cung kính, tôn trọng, khen ngợi, cúng dường.

Thích Đề-hoàn Nhân thưa:

–Bạch Đức Thế Tôn! Đúng vậy. Nếu có ai cúng dường, tôn trọng, khen ngợi Bát-nhã ba-la-mật này thì đó là cúng dường chư Phật quá khứ, vị lai, hiện tại.

Bạch Đức Thế Tôn! Sau khi Phật nhập Niết-bàn, nếu mỗi chúng sinh trong hằng hà sa cõi nước ở mười phương, vì cúng dường Phật nên xây tháp bảy báu cao một do-tuần, rồi cúng dường bảo tháp báu hoặc một kiếp hoặc dưới một kiếp.

Bạch Đức Thế Tôn! Những người cúng dường như vậy, có được phước nhiều chăng?

Phật dạy:

–Rất nhiều.

Thiên đế thưa:

–Nếu có thiện nam, thiện nữ biên chép Bát-nhã ba-la-mật, cho đến ghi nhớ, cung kính, tôn trọng, khen ngợi và cúng dường, thì được phước lại nhiều hơn. Vì sao? Vì tất cả pháp lành đều xếp vào Bát-nhã ba-la-mật. Các pháp lành, như mười điều lành, bốn Thiên, bốn Tâm vô lượng, bốn Định vô sắc, ba mươi bảy phẩm Trợ đạo, ba cửa Giải

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

thoát, bốn Đế, sáu Thần thông, tám Bội xả, chín Định thứ đệ, sáu pháp Ba-la-mật, mười tám không, các môn Tam-muội, các môn Đà-la-ni, mười Trí lực, bốn Vô sở úy, bốn Vô ngại trí, đại Từ, đại Bi, mười tám pháp Bất cộng, Nhất thiết trí, Đạo chủng trí, Nhất thiết chủng trí.

Bạch Đức Thế Tôn! Đó gọi là pháp ấn của tất cả chư Phật. Trong pháp này, tất cả Thanh văn, Bích-chi-phật và chư Phật ba đời do học pháp này mà được đến bờ kia.

M